

Số: 2224/QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

**Dự án: Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường năng lực nghiên cứu
cho Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 3186/QĐ-BNN-KH ngày 19/7/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; số 1705/QĐ-BNN-XD ngày 12/5/2022 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường năng lực nghiên cứu cho Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch.

Xét Tờ trình số 146/TTr-VCD ngày 31/5/2022 của Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường năng lực nghiên cứu cho Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch (Dự án) và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình tại Báo cáo thẩm định số 671/BC-XD-CD ngày 15/6/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường năng lực nghiên cứu cho Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch có trách nhiệm:

- Lập, thẩm tra, thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu (phần thiết bị căn cứ chứng thư thẩm định giá) tại thời điểm đấu thầu theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ làm cơ sở xét

thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

- Đối với phần thiết bị, phải rà soát, đảm bảo: (i) Tuân thủ danh mục, đặc tính, thông số kỹ thuật thiết bị được Bộ phê duyệt; (ii) Kết quả thẩm định giá chỉ được sử dụng trong thời hạn có hiệu lực được ghi trong báo cáo kết quả thẩm định giá và chứng thư thẩm định giá theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giá ngày 20/6/2012; (iii) Doanh nghiệp thẩm định giá có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá còn hiệu lực; có kết nối cơ sở dữ liệu thẩm định giá của Doanh nghiệp này với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; (iv) Người thẩm định và ký chứng thư thẩm định giá phải có Thẻ thẩm định về giá còn hiệu lực và nằm trong danh sách "thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề" mà Bộ Tài chính công bố rộng rãi.

- Gửi về Bộ (qua Cục Quản lý xây dựng công trình) các tài liệu: Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu, HSMT, HSYC, kết quả LCNT và hợp đồng để tổng hợp, theo dõi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký; Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình; Viện trưởng Viện cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc NN nơi giao dịch;
- Lưu: VT (10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và tăng cường năng lực nghiên cứu cho Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch
(Kèm theo Quyết định số 2224/QĐ-BNN-XD ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

I. Phần công việc đã thực hiện

TT	Tên gói thầu	Giá hợp đồng (1.000 đồng)	Đơn vị thực hiện	Văn bản phê duyệt
1	Gói thầu số 1: Lập HSYC và phân tích đánh giá HSDX các gói thầu dịch vụ tư vấn	2.938	Công ty Tư vấn thiết kế dự án quốc tế	Quyết định số 431/QĐ-VCD-TCHC ngày 31/8/2021
2	Gói thầu số 2: Khảo sát đánh giá hiện trạng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi	368.518	Công ty CP Tư vấn Đầu tư xây dựng và PTNT	Quyết định số 473/QĐ-VCD-TCHC ngày 18/10/2021
	Tổng cộng	371.456		

II. Phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

TT	Nội dung công việc	Giá trị thực hiện (1.000 đồng)	Đơn vị thực hiện
1	Quản lý dự án	177.282	Chủ đầu tư
2	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	71.108	Bộ Nông nghiệp và PTNT
3	Thẩm định thiết kế BVTC, dự toán xây dựng	96.506	Bộ Nông nghiệp và PTNT
4	Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thiết bị	40.548	Chủ đầu tư
5	Kiểm tra công tác nghiệm thu	10.000	Bộ Nông nghiệp và PTNT
6	Phí thẩm định báo cáo NCKT	7.704	Bộ Nông nghiệp và PTNT
7	Dự phòng	5.198.891	
	Tổng cộng	5.602.039	

III. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói số 3: Lập HSMT và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn	15.014	Ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Chỉ định thầu		Quý II/2022	Trọn gói	30 ngày
2	Gói số 4: Thuê tư vấn quản lý dự án	593.508		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2022	Trọn gói	1260 ngày
3	Gói số 5: Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	642.031		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
4	Gói số 6: Thẩm tra thiết kế BVTC, dự toán xây dựng	85.053		Chỉ định thầu		Quý III/2022	Trọn gói	20 ngày
5	Gói số 7: Tư vấn lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT thi công xây dựng và thiết bị	133.715		Chỉ định thầu	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	30 ngày
6	Gói số 8: Xây dựng cải tạo sửa chữa tòa nhà 9 tầng (bao gồm chi phí dự phòng 950.074.000 đồng)	19.951.562		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	270 ngày
7	Gói số 9: Thiết bị Khoa học công nghệ	21.547.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	180 ngày
8	Gói số 10: Thẩm định giá thiết bị	20.000		Chỉ định thầu		Quý IV/2022	Trọn gói	30 ngày
9	Gói số 11: Giám sát thi công xây dựng	549.262		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	270 ngày
10	Gói số 12: Giám sát lắp đặt thiết bị	158.355		Chỉ định thầu	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	180 ngày
11	Gói số 13: Kiểm toán	247.005		Chỉ định thầu	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2024	Trọn gói	90 ngày
Tổng cộng		43.942.505						

Ghi chú:

- Các gói thầu đấu thầu rộng rãi trong nước, Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia
- Gói số 13. Kiểm toán tổ chức thực hiện sau khi có ý kiến cho phép của cơ quan thẩm tra phê duyệt quyết toán.
- Các gói thầu chỉ được tổ chức thực hiện sau khi có Thông báo kế hoạch vốn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.